

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42 /2015/QĐ-UBND

Long An, ngày 06 tháng 8 năm 2015

SỞ TƯ PHÁP LONG AN	
ĐẾN	Số: 684
	Ngày: 28/01/15
Chuyên:	166

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Long An**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27/7/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 25/9/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định về thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy và viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Long An;

Xét đề nghị tại tờ trình số 219/TTr-ĐPTTH ngày 03/8/2015 của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, và đề xuất tại văn bản số 540/SNV-TCBC ngày 18/8/2015 của Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Long An là đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh Long An, thực hiện chức năng cơ quan báo chí của Đảng bộ, chính quyền tỉnh.

2. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Long An chịu sự quản lý nhà nước về báo chí, về truyền dẫn và phát sóng của Bộ Thông tin và Truyền thông; chịu sự quản lý nhà nước trên địa bàn của Sở Thông tin và Truyền thông theo sự phân công của UBND tỉnh.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Long An có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Lập kế hoạch hàng năm và dài hạn để thực hiện nhiệm vụ được giao; tham gia xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền thanh, truyền hình và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt theo sự phân công của UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền.

2. Sản xuất và phát sóng các chương trình phát thanh, các chương trình truyền hình, nội dung thông tin trên trang thông tin điện tử bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. Tham gia phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh.

4. Trực tiếp vận hành, quản lý, khai thác hệ thống kỹ thuật chuyên ngành để sản xuất chương trình, truyền dẫn tín hiệu và phát sóng các chương trình phát thanh, truyền hình của địa phương và quốc gia theo quy định của pháp luật; phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác để đảm bảo sự an toàn của hệ thống kỹ thuật này.

5. Thực hiện các dự án đầu tư và xây dựng; tham gia thẩm định các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền thanh, truyền hình theo sự phân công của UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

6. Phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình phát sóng trên sóng đài quốc gia.

7. Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật đối với các Đài Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh theo quy định của pháp luật.

8. Nghiên cứu khoa học và ứng dụng các thành tựu kỹ thuật, công nghệ thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật chuyên ngành phát thanh, truyền hình theo quy định của pháp luật.

9. Tham gia xây dựng định mức kinh tế, kỹ thuật thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền hình theo sự phân công, phân cấp. Tham gia xây dựng tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trường Đài Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố để UBND tỉnh ban hành.

10. Tổ chức các hoạt động quảng cáo, kinh doanh, dịch vụ; tiếp nhận sự tài trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý và sử dụng lao động, vật tư, tài sản, ngân sách do Nhà nước cấp, nguồn thu từ quảng cáo, dịch vụ, kinh doanh và nguồn tài trợ theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện chế độ, chính sách, nâng bậc lương, tuyển dụng, đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ khác đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý cấp trên và cơ quan chức năng về các mặt công tác được giao; tổ chức các hoạt động thi đua, khen thưởng theo phân cấp và quy định của pháp luật.

14. Thực hiện cải cách các thủ tục hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch và các tệ nạn xã hội khác trong đơn vị. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

15. Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra thực hiện chế độ chính sách và các quy định của pháp luật; đề xuất các hình thức kỷ luật đối với đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định trong hoạt động phát thanh, truyền thanh, truyền hình theo phân công, phân cấp và theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện công tác thông tin, lưu trữ tư liệu theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức:

a) Các phòng chuyên môn nghiệp vụ trực thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, gồm:

- Phòng Tổ chức - Hành chính.
- Phòng Thời sự.
- Phòng Biên tập.
- Phòng Thông tin điện tử.
- Phòng Văn nghệ và Giải trí.
- Phòng Kỹ thuật và Công nghệ.
- Phòng Dịch vụ và Quảng cáo.
- Phòng Phát thanh.
- Phòng Chuyên đề.

Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Long An quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các phòng chuyên môn nghiệp vụ trực thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

b) Lãnh đạo Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh:

Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, các Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh do UBND tỉnh quyết định theo các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ.

Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh là người chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về mọi hoạt động của cơ quan. Các Phó Giám đốc giúp Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

2. Biên chế:

a) Biên chế của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh là biên chế sự nghiệp, do UBND tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

b) Việc tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương, chuyển ngạch, bổ nhiệm ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp, điều động, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách khác đối với viên chức, người lao động trong các phòng chuyên môn nghiệp vụ trực thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh do Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh quyết định theo phân cấp hoặc trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

d) Việc bố trí công tác đối với viên chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh viên chức theo phẩm chất, năng lực, sở trường, bảo đảm đúng theo các quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 44/2007/QĐ-UBND ngày 07/9/2007 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế làm việc của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Long An.

2. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh có trách nhiệm triển khai, quán triệt và kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quyết định này; ban hành Quy chế làm việc, chế độ thông tin, báo cáo của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện theo quy định của pháp luật.

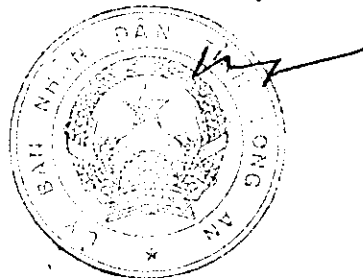
Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
 - Bộ TTTT;
 - Cục KTVBQPPL-Bộ Tư Pháp;
 - TT TU; TT HĐND tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Công TTĐT tỉnh;
 - Phòng NC_{TH+VX};
 - Lưu: VT, tuan.
- TC_chucnang,nhiemvu5,quyenhanctuaĐaiPTTHLongAn

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Hữu Lâm